

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**
Bản án số: 33/2018/HSST
Ngày: 09-3-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nhuận
2. Ông Huỳnh Hoàng Thuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Đ B Tr, sinh năm 1984 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Xóm 8, xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ B Ch, sinh năm 1959 và bà L Th B, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 29 tháng 10 năm 2017 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đ B S, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm 8, xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

Bà Ng Th Th D, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Ng M Tr, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố 2, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 29/10/2017, Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường An Phú, thị xã Thuận An tiến hành kiểm tra trên đoạn đường DT 743 thuộc khu phố 2, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Đ B Tr có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra thu giữ bên trong 01 ba lô màu đỏ - đen để trên ba ga xe mô tô Biển số 67N1-161.04 có 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, Tr khai nhận đây là ma túy Tr mua của một đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực ngã tư An Sương, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 2.450.000 đồng để sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 7230; 01 xe mô tô Biển số 67N1-161.04; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe Biển số 67N1-161.04; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ng Th Th D; 01 ba lô màu đỏ đen và 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 500/MT-PC54 ngày 06/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 2,5678 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 33/QĐ-KSĐT ngày 05/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Đ B Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 xử phạt bị cáo Đỗ Bá Trường mức án tù từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Đ B Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào khoảng 03 giờ ngày 29/10/2017, tại đoạn đường DT743 thuộc khu phố 2, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Công an thị xã Thuận An tiến hành kiểm tra phát hiện bị cáo Đ B Tr có hành vi cất giấu 01 gói nylon chứa chất ma túy trong 01 ba lô để trên ba ga xe mô tô Biển số 67N1-161.04. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Tr khai nhận số ma túy này là của Tr mua của một đối tượng không rõ lai lịch ở khu vực ngã tư An Sương, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng. Tại kết luận giám định số 500/MT-PC54 ngày 06/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 2,5678 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Tr đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ra sự nghiện ngập và mòm mẫm của các tệ nạn xã hội. Hiện nay tình hình mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra khá phổ biến, gây tâm lý hoang mang và bất an của nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha của bị cáo được tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba và đang điều trị bệnh ung thư dạ dày; gia đình thuộc hộ nghèo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm là nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 để xét xử bị cáo Đ B Tr.

Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 bì thư đã được niêm phong ghi ký hiệu vụ số 500/MT-PC54 mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 ba lô màu đỏ - đen nhãn hiệu Kim Long bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 7230 màu đen (không kiểm tra tình trạng bên trong máy) là tài sản thuộc quyền sở hữu của Tr không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho Tr.

- 01 xe mô tô Biển số 67N1-161.04 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe Biển số 67N1-161.04. Quá trình điều tra xác định xe này do bà Ng Th Th D đứng tên đăng ký chủ sở hữu, nhưng bà D đã bán xe cho ông Đ B S (em trai của Tr) và đang làm thủ tục sang tên. Ông S khai nhận Tr mượn xe của ông để đi làm, ông không biết Tr sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã ra quyết định xử lý vật chứng trả xe và giấy chứng nhận đăng ký xe cho ông S để ông đi làm thủ tục sang tên là phù hợp.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ng Th Th D. Quá trình điều tra xác định bà D đưa giấy tờ này cho ông S đi làm thủ tục sang tên đối với chiếc xe mô tô Biển số 67N1-161.04 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà D là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về án phí, lệ phí của Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đ B Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đ B Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 10 năm 2017

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong ghi ký hiệu vụ số 500/MT-PC54 là mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 ba lô màu đỏ - đen nhãn hiệu Kim Long.

Trả cho Đ B Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 7230 màu đen (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Đ B Tr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bạch Tuyết